

Bản án số: 179/2025/HS-ST  
Ngày 28-5-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Huỳnh Văn Ái;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Phan Thành Phương và bà Nguyễn Thị Cẩm.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Trần Hoàng Phúc-Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Trung Tiến-Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2025/TLST-HS, ngày 24 tháng 4 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2025/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Hoàng V, sinh năm 1990, tại tỉnh T. Nơi thường trú: ấp Đ, xã T1, huyện T2, tỉnh T; nơi ở: Đường M, Khu phố 30, phường B, quận T3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Huỳnh Thị S; có vợ và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ từ ngày 01-12-2024 (đầu thú lúc 15 giờ 15 phút ngày 30-11-2024 tại Công an phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân) và tạm giam ngày 10-12-2024 cho đến nay “có mặt”.

\*Các người tham gia tố tụng khác:

1. Bị hại: anh Nguyễn Hữu Thành C, sinh ngày 12/02/2007. Nơi thường trú: thôn K, xã Y, huyện Đ1, tỉnh T4; nơi cư trú hiện nay: nhà không số, đường T5, Ấp 5, xã A, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh “xin vắng mặt”;

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984. Nơi thường trú: thôn V1, xã T5, huyện T6, tỉnh Q; cư trú hiện nay: đường Q, Khu phố 39, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh “có mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 27/11/2024, trên đường Trần Hoàng V điều khiển xe mô tô biển số 59Y1-235.81 đi mua thuốc lá về đến ngã tư Hẻm Số 1028, đường Tân Kỳ Tân Quý và Hẻm Số 687, đường Lê Đức Anh, thuộc phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân thì nhìn thấy anh Nguyễn Hữu Thành C đang ngồi trên chiếc xe mô tô biển số 83PT-398.05 để cạnh nhà không số đối diện nhà số 1028/73-75-77, đường Tân Kỳ Tân Quý, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân và 02 tay cầm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, 128GB, màu xanh sử dụng

nên nảy sinh ý định giật lấy chiếc điện thoại này để bán kiếm tiền tiêu xài. Khi đó, V điều khiển xe chạy qua khỏi chỗ anh C khoảng 15 mét thì vòng xe lại rồi cũng điều khiển xe chạy qua khỏi chỗ anh C khoảng 15 mét mới vòng xe lại chạy đến áp sát bên phải anh C và dùng tay trái giật lấy được chiếc điện thoại của anh C tẩu thoát. Sau đó, V cất chiếc điện thoại vào trong túi quần phía trước bên trái và điều khiển xe chạy về nơi ở. Tuy nhiên, do lo sợ bị Công an phát hiện nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/11/2024, V điều khiển xe chạy đến bãi đất trống cạnh nhà số 264A, đường Bạch Đằng, Phường 24, quận Bình Thạnh vứt bỏ chiếc điện thoại rồi đến chỗ làm việc giao gas. Đến khoảng 19 giờ ngày 29/11/2024, lúc V đang đi giao gas cho khách thì dựng của V tên là Nguyễn Văn H gọi điện thoại báo cho V biết có Công an đang tìm V nên V không về nhà mà điều khiển xe chạy đến nhà anh Nguyễn Trọng H2 để nghỉ ngơi. Do vợ của V là chị Lê Thị D không liên lạc được với V nên đến khoảng 08 giờ ngày 30/11/2024 thì chị D gọi điện cho anh H hỏi thông tin về V. Lúc này thì V mới nói cho anh H biết về hành vi giật chiếc điện thoại di động của anh C rồi cùng với anh H đến chỗ đã vứt chiếc điện thoại trước đó tìm lại được và đến Công an phường Bình Hưng Hòa đầu thú giao nộp lại chiếc điện thoại đã giật của anh C vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 30/11/2024. Sau khi tiếp nhận sự việc và lập hồ sơ xử lý ban đầu xong, Công an phường Bình Hưng Hòa đã chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây, V đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa mới nêu trên. Lời khai của V phù hợp với lời khai của bị hại, người biết việc và cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ. Theo kết luận định giá tài sản thì chiếc điện thoại di động của anh C trị giá là 6.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Hoàng V đã khai nhận: lúc trên đường bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 59Y1-235.81 đi mua thuốc lá về nhìn thấy anh Nguyễn Hữu Thành C đang ngồi trên xe mô tô và 02 tay có cầm sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, 128GB, màu xanh nên nảy sinh ý định giật lấy bán kiếm tiền tiêu xài. Khi đó, tuy bị cáo có 02 lần điều khiển xe chạy qua khỏi chỗ anh C khoảng 15 mét rồi vòng xe lại, nhưng lần thứ 02 thì bị cáo cho xe chạy đến áp sát bên phải anh C và dùng tay trái giật lấy được chiếc điện thoại của anh C tẩu thoát. Tuy nhiên ngay sau đó do sợ bị Công an phát hiện nên bị cáo điều khiển xe chạy đến bãi đất trống trên đường Bạch Đằng, Phường 24, quận Bình Thạnh vứt bỏ chiếc điện thoại này rồi đến chỗ làm việc giao gas cho khách như mọi ngày. Do trong lúc làm việc, dựng của bị cáo tên là Nguyễn Văn H gọi điện thoại báo cho biết là có Công an đang tìm bị cáo nên bị cáo không về nhà mà điều khiển xe chạy đến nhà anh Nguyễn Trọng H2 ở nhờ. Đồng thời sau đó, do nghe anh H nói có vợ bị cáo gọi điện hỏi tìm bị cáo nên bị cáo mới nói cho anh H biết về việc giật chiếc điện thoại di động của anh C rồi cùng với anh H đến chỗ đã vứt bỏ chiếc điện thoại trước đó tìm lại được mang đến Công an phường Bình Hưng Hòa đầu thú nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản và trách nhiệm dân sự; còn về vật chứng, bị cáo không có ý kiến gì về việc giải quyết chiếc xe mô tô biển số 59Y1-235.81, riêng về 01 cái áo sơ mi và 01 cái quần vải ngắn của bị cáo mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo không yêu cầu trả lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H khai: chiếc xe mô tô biển số 59Y1-235.81 là do anh mua lại của người tên D1 với giá 5.500.000

đồng, nhưng không rõ lai lịch người này, việc mua bán xe không có làm giấy tờ, còn giấy đăng ký xe đã bị mất rồi sau đó anh cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi giao gas thuê. Nay anh nhận thấy, do tình trạng xe không có giấy tờ nên anh không yêu cầu trả lại và đồng ý sung quỹ Nhà nước.

Tại Cáo trạng số: 173/CT-VKSQ.BT, ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Hoàng V ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: bị cáo Trần Hoàng V đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, 128GB, màu xanh trị giá 6.000.000 đồng của anh Nguyễn Hữu Thành C một cách công khai rồi tẩu thoát và đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về “Tội cướp giật tài sản”. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không có ý kiến. Còn về vật chứng, đề nghị: tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 59Y1-235.81; tiêu hủy 01 cái áo sơ mi và 01 cái quần vải ngắn.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra-Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Trần Hoàng V tại phiên tòa hôm nay cho thấy: vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 27/11/2024, bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, 128GB, màu xanh của anh Nguyễn Hữu Thành C tại trước nhà số 1028/73-75-77, đường Tân Kỳ Tân Quý, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân một cách công khai rồi tẩu thoát. Theo Kết luận định giá tài sản số: 416/KL-HĐĐGTS, ngày 18/12/2024 của Hội đồng định giá tài

sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự quận Bình Tân thì chiếc điện thoại di động của anh C trị giá là 6.000.000 đồng. Đồng thời, bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô biển số 59Y1-235.81 làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Do đó, bị cáo Trần Hoàng V đã phạm “Tội cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, những người làm chứng, biên bản nhận dạng; biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra; vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng; bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt trái phép tài sản một cách công khai ngay trên đường phố là táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật; đồng thời, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài của cá nhân nên cần xử bị cáo với mức án thật nghiêm sao cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã đến Công an phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân đầu thú nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”*; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề tự do và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa hôm nay, tuy bị hại là anh Nguyễn Hữu Thành C đã có đơn xin vắng mặt, nhưng theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và nội dung đơn thì, anh C đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên cần ghi nhận.

[7] Về vật chứng: đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, 128GB, màu xanh của anh Nguyễn Hữu Thành C, Cơ quan điều tra đã thu hồi giao trả lại cho anh C nên không xét. Còn đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 59Y1-235.81 (đã qua sử dụng và không kiểm tra bên trong) mà bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội thì theo kết quả xác minh: xe do ông Lê Hoàng H2 đứng tên sở hữu và đã bán lại cho người không rõ lai lịch; còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn H khai: chiếc xe trên là do anh mua lại của người tên D1 không rõ lai lịch, việc mua bán xe không có làm giấy tờ, còn giấy đăng ký xe đã bị mất; xét,

tuy anh H cho bị cáo mượn chiếc xe này để làm phương tiện đi giao gas là không có lỗi, nhưng do tại phiên tòa hôm nay anh không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Riêng đối với 01 cái áo sơ mi tay ngắn, sọc caro, màu xám-xanh-trắng (đã qua sử dụng); 01 cái quần vải ngắn, màu vàng nhạt (đã qua sử dụng), tuy của bị cáo mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội, nhưng do bị cáo không yêu cầu giao trả lại nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Bị cáo Trần Hoàng V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về căn cứ điều luật và xử phạt:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Trần Hoàng V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 01-12-2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị hại anh Nguyễn Hữu Thành C không yêu cầu gì đối với bị cáo Trần Hoàng V.

3. Về vật chứng: căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 59Y1-235.81 (đã qua sử dụng và không kiểm tra bên trong).

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái áo sơ mi tay ngắn, sọc caro, màu xám-xanh-trắng (đã qua sử dụng); 01 cái quần vải ngắn, màu vàng nhạt (đã qua sử dụng).

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số: NK25/260TV, ngày 22/4/2025)

4. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Hoàng V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào các điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo Trần Hoàng V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh

Nguyễn Hữu Thành C vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Phòng HSNV (PV 06)-CATP.HCM;
- VKSND Q. Bình Tân;
- CQCSĐT-CATP.HCM;
- Trại TG Chí Hòa-CATP.HCM (KV Bình Tân);
- Chi cục THA DS Q.Bình Tân;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu hs, Vp.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Văn Ái**